



DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA NHẬN BẰNG TỐT NGHIỆP

KHÓA TỐT NGHIỆP NĂM 2010

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	MAI ĐỨC ANH	20/02/1992	12A	
2	NGUYỄN THỊ BẮC	01/07/1992	12E	
3	ĐẶNG ĐÌNH DƯƠNG	02/04/1992	12D	
4	NGUYỄN VĂN DƯƠNG	23/06/1992	12B	
5	NGUYỄN NGỌC HOÀNG	30/03/1992	12A	
6	ĐỖ VĂN HUY	30/09/1992	12G	
7	NGUYỄN DIỆU LINH	14/04/1992	12D	
8	KHÔNG VĂN MẠNH	10/11/1992	12N	
9	HOÀNG THỊ THANH	07/10/1992	12D	
10	ĐINH THỊ YẾN	24/05/1992	12D	

DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA NHẬN BẰNG TỐT NGHIỆP

KHÓA TỐT NGHIỆP NĂM 2011

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	NGUYỄN THỊ VĂN ANH	04/10/1993	12H	
2	NGUYỄN TRỌNG ĐẠI	28/08/1993	12B	
3	NGUYỄN VĂN ĐĂNG	28/10/1993	12Q	
4	ĐOÀN VĂN MINH	07/11/1993	12D	
5	LÊ HOÀNG NAM	18/05/1993	12K	

DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA NHẬN BẰNG TỐT NGHIỆP

KHÓA TỐT NGHIỆP NĂM 2012

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	HOÀNG KIM ĐỨC	20/11/1994	12I	
2	NGUYỄN TUẤN HÒA	22/12/1994	12N	
3	DƯƠNG THỊ KIM HỒNG	31/10/1994	12E	
4	TRẦN LÊ HOÀI LY	28/05/1994	12K	
5	NGUYỄN THỊ NGÀ	10/09/1993	12N	
6	NGUYỄN VĂN THAO	26/11/1994	12G	
7	HOÀNG THỊ TOÀN	11/08/1994	12I	
8	NGUYỄN NGỌC TUẤN	28/02/1994	12N	



DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA NHẬN BẰNG TỐT NGHIỆP

KHÓA TỐT NGHIỆP NĂM 2013

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	NGUYỄN PHƯƠNG DŨNG	10/09/1995	12Q	
2	PHAN THỊ DUY	10/08/1995	12M	
3	NGUYỄN VĂN ĐỨC	05/05/1995	12A	
4	TRẦN HƯƠNG GIANG	30/11/1995	12M	
5	VƯƠNG TRUNG HIẾU	04/12/1995	12D	
6	ĐỖ THỊ HỒNG	15/01/1995	12E	
7	PHAN VĂN HUỲNH	03/08/1995	12H	
8	NGUYỄN THỊ KHÁI	25/08/1995	12M	
9	ĐÀO THỊ TÀI LINH	19/09/1995	12C	
10	AN THỂ MẠNH	30/12/1995	12C	
11	LÊ THỂ NĂNG	17/11/1995	12G	
12	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	27/09/1995	12C	
13	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	27/07/1995	12M	
14	NÔNG TIỂU VÂN	11/06/1995	12B	

DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA NHẬN BẰNG TỐT NGHIỆP

KHÓA TỐT NGHIỆP NĂM 2014

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	LÊ THỊ TÚ ANH	05/08/1996	12N	
2	NGUYỄN HOÀNG ANH	14/08/1996	12P	
3	NGUYỄN THỊ DINH	05/07/1996	12Q	
4	NGUYỄN NGỌC HIẾU	10/02/1996	12A	
5	DƯƠNG VĂN HUY	09/06/1996	12M	
6	PHÙ MINH HÙNG	18/06/1996	12M	
7	NGUYỄN QUANG KHÁI	10/11/1996	12C	
8	HOÀNG THỊ LƯƠNG	29/01/1996	12B	
9	NGUYỄN VĂN NAM	25/12/1996	12P	
10	VŨ VĂN NINH	31/05/1996	12I	
11	LÊ VĂN QUÂN	01/02/1996	12K	
12	NGUYỄN LƯƠNG THÁI	08/01/1996	12I	
13	ĐOÀN THỊ HÀ TRANG	07/12/1996	12I	
14	TẠ VĂN TRIỆU	07/10/1996	12K	
15	PHẠM ĐỨC TRUNG	02/07/1996	12A	
16	VŨ VĂN TUYỀN	17/03/1996	12K	
17	ĐÀO THU HƯƠNG	27/05/1996	12D	
18	HOÀNG VŨ KHÁI	18/02/1996	12H	
19	NGUYỄN THỊ THUY	27/12/1996	12I	
20	PHÙNG LINH TRANG	21/07/1996	12I	



DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA NHẬN BẰNG TỐT NGHIỆP

KHÓA TỐT NGHIỆP NĂM 2015

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	NGUYỄN THỊ LAN ANH	17/02/1997	12E	
2	LÊ THỊ CHÂU GIANG	25/06/1997	12P	
3	NGUYỄN MẠNH HIẾU	16/10/1997	12M	
4	ĐỖ THỊ THÚY HIỀN	06/05/1997	12E	
5	NGUYỄN NHƯ HOÀNG	29/05/1997	12N	
6	NGUYỄN QUANG HÀ	27/10/1997	12M	
7	BUI VĂN HÒA	10/09/1997	12A	
8	CAO THỊ HÒA	16/05/1997	12K	
9	HOÀNG THỊ HẰNG	15/10/1996	12K	
10	ĐỖ ĐOÀN KẾT	06/11/1997	12A	
11	ĐÀO THỊ HƯƠNG LY	06/06/1997	12K	
12	NGUYỄN TRẢ MY	24/12/1997	12P	
13	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	18/07/1997	12P	
14	ĐOÀN THỊ PHƯỢNG	30/06/1997	12P	
15	NGUYỄN THỊ HƯƠNG QUYÊN	09/09/1997	12P	
16	NGUYỄN HỒNG SƠN	13/06/1997	12I	
17	ĐẶNG VĂN THẮNG	01/10/1997	12C	
18	NGUYỄN THỊ THU TRANG	02/01/1997	12M	
19	TRẦN THU TRANG	04/11/1997	12E	
20	LÊ QUANG TUẤN	09/10/1997	12G	
21	NGUYỄN SƠN TÙNG	30/08/1997	12C	



DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA NHẬN BẰNG TỐT NGHIỆP

KHÓA TỐT NGHIỆP NĂM 2016

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	TRINH QUỐC ANH	08/01/1998	12B	
2	NGUYỄN THỊ CÚC	09/06/1998	12E	
3	ĐOÀN DÂN	23/10/1998	12M	
4	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	12/03/1998	12E	
5	TRẦN VĂN DƯƠNG	05/03/1998	12G	
6	NGUYỄN PHƯƠNG ĐẠI	09/01/1998	12M	
7	VŨ THỊ THU GIANG	29/06/1998	12P	
8	LÃ THU HÀ	11/02/1998	12E	
9	NGÔ THỊ THÚY HÀ	17/11/1998	12E	
10	NGUYỄN THỊ HÀ	18/08/1998	12N	
11	NGUYỄN THỊ HẠNH	18/05/1998	12H	
12	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	10/08/1998	12D	
13	NGUYỄN THỊ HIỀN	28/07/1998	12H	
14	ĐINH THỊ HIỀN	26/05/1998	12H	
15	NGUYỄN TRUNG HIẾU	09/01/1998	12M	
16	ĐINH THỊ HOA	29/06/1998	12P	
17	ĐOÀN VĂN HÒA	26/12/1997	12A	
18	NGUYỄN VĂN HỒNG	24/04/1998	12A	
19	NGUYỄN THỊ HUYỀN	10/07/1998	12B	
20	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	24/02/1998	12C	
21	NGUYỄN VĂN KHÔI	26/10/1998	12H	
22	TRẦN THỊ PHƯƠNG LAN	12/11/1998	12K	
23	NGUYỄN THỊ MỸ LỆ	24/04/1998	12D	
24	HOÀNG THỊ LINH	16/08/1998	12N	
25	HOÀNG THỊ LINH	23/02/1998	12C	
26	NGUYỄN VĂN LỢI	07/12/1998	12P	
27	LÊ THỊ LUYẾN	07/12/1998	12N	
28	NGÔ THỊ MAI	08/05/1998	12G	
29	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	19/10/1998	12C	
30	PHẠM THỊ HÀ PHƯƠNG	22/10/1998	12D	
31	NGUYỄN ĐỨC QUANG	28/01/1998	12A	
32	NGUYỄN SỸ TÂN	13/08/1998	12H	
33	NGUYỄN DUY THÁI	23/10/1998	12G	
34	ĐINH THỊ THU	10/01/1998	12B	
35	ĐỖ THỊ THU	03/08/1998	12A	
36	NGUYỄN VĂN TOÀN	01/07/1998	12G	
37	NGUYỄN MINH TUẤN	18/12/1998	12A	
38	NGUYỄN THỊ TƯƠI	28/11/1998	12I	
39	NGUYỄN TIẾN VIỆT	13/10/1998	12H	



DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA NHẬN BẰNG TỐT NGHIỆP

KHÓA TỐT NGHIỆP NĂM 2017

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	LÊ THỊ VĂN ANH	18/03/1999	
2	MAI NGUYỆT ANH	25/05/1999	
3	NGUYỄN THỊ MINH ANH	18/06/1999	
4	NGUYỄN THỊ MINH ANH	26/06/1999	
5	NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH	18/03/1999	
6	NGUYỄN TRONG NAM ANH	07/05/1999	
7	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	24/08/1999	
8	ĐẶNG QUỲNH CHÂU	05/08/1999	
9	NGUYỄN THỊ CHIÊN	05/01/1999	
10	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	08/04/1999	
11	HOÀNG THỊ HÀ	19/12/1999	
12	NGUYỄN THANH HẰNG	10/11/1999	
13	TRẦN TRUNG HIẾU	04/02/1999	
14	LÊ HUY HOÀNG	12/07/1999	
15	NGUYỄN QUANG HUY	30/07/1999	
16	ĐINH THU HUYỀN	16/08/1999	
17	NGUYỄN KHÁNH LINH	04/05/1999	
18	NGUYỄN THỊ LOAN	25/03/1999	
19	NGUYỄN THỊ THẢO MIÊN	19/06/1999	
20	NGUYỄN VĂN NAM	16/07/1998	
21	NGUYỄN HOÀNG NGÂN	25/10/1999	
22	TRẦN HỒNG NGỌC	17/06/1999	
23	NGUYỄN PHƯƠNG NGUYỄN	18/05/1999	
24	NGUYỄN THỊ NHUNG	26/01/1999	
25	NGUYỄN ANH QUÂN	23/06/1999	
26	TRẦN VĂN QUYÊN	22/10/1999	
27	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	04/09/1999	
28	VŨ XUÂN QUỲNH	14/04/1999	
29	NGUYỄN CHÍNH THẮNG	01/07/1999	
30	VŨ THỊ THỦY	27/01/1999	
31	NGUYỄN HOÀI TRANG	06/11/1999	
32	NGUYỄN THỊ THU TRANG	23/10/1999	
33	TRẦN BÁ TÙNG	02/12/1999	
34	PHẠM THẢO VĂN	18/02/1999	
35	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	25/08/1999	
36	NGUYỄN TUẤN ANH	25/06/1999	
37	TRẦN THỊ HỒNG HẠNH	20/05/1999	
38	NGUYỄN THU HIỀN	15/08/1999	
39	TRẦN THỊ THANH HIỆP	18/08/1999	
40	TRẦN THỊ THANH HÒA	18/08/1999	
41	NGUYỄN TRỌNG HOÀNG	11/02/1999	
42	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	17/05/1999	



43	PHẠM DUY HOÀNG	18/11/1999	
44	NGUYỄN VĂN HUY	26/06/1999	
45	TẠ THỊ THÙY LINH	25/11/1999	
46	LÊ THỊ NGỌC ANH	11/06/1999	
47	PHẠM ĐỨC ANH	25/04/1999	
48	TRẦN ĐỨC DŨNG	28/06/1999	
49	NGUYỄN NGỌC HOÀN	15/10/1999	
50	ĐINH MẠNH HÙNG	28/04/1999	
51	NGUYỄN VĂN HUY	20/07/1999	
52	TÔ QUANG HUY	29/05/1999	
53	NGUYỄN THỊ NGỌC	15/08/1999	
54	LÊ ĐÌNH HOÀNG NHẬT	05/11/1999	
55	VŨ NGỌC PHAN	17/03/1999	
56	ĐOÀN TRUNG PHONG	01/01/1999	
57	NGUYỄN CÔNG PHƯỚC	01/03/1999	
58	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	14/10/1999	
59	NGUYỄN THỊ LỆ THU	29/04/1999	
60	NGUYỄN TIẾN TOÁN	20/10/1999	
61	NGUYỄN THU TRÀ	20/07/1998	
62	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	06/12/1999	
63	NGUYỄN HỒNG VIỆT	28/02/1999	
64	NÔNG HẢI YẾN	10/06/1999	
65	NGUYỄN ĐỨC DUY	17/10/1998	
66	ĐINH THỊ QUỲNH	01/10/1999	
67	NGUYỄN ĐỨC THÁI	28/06/1999	
68	HOÀNG ĐỨC THIÊN	25/11/1999	
69	ĐOÀN VIỆT TRUNG	23/07/1999	
70	LÊ ANH TỬ	12/06/1999	
71	LÊ CÔNG TỬ	28/10/1999	
72	NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN	31/12/1998	



DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA NHẬN BẰNG TỐT NGHIỆP

KHÓA TỐT NGHIỆP NĂM 2018

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	NGUYỄN THỊ THU AN	23/01/2000	12D6	
2	ĐỖ VIỆT ANH	15/10/2000	12A3	
3	HOÀNG TUẤN ANH	25/11/2000	12A4	
4	LÊ THỊ VĂN ANH	14/10/2000	12D6	
5	NGUYỄN MINH ANH	19/08/2000	12D1	
6	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	10/06/2000	12A2	
7	NGUYỄN THỊ HUỖN ANH	30/10/2000	12D4	
8	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	30/07/2000	12D4	
9	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	17/12/2000	12D4	
10	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	03/12/2000	12D5	
11	NGUYỄN TRUNG ANH	02/04/2000	12A5	
12	PHẠM NGÔ THẾ ANH	31/10/2000	12A3	
13	PHẠM QUỲNH ANH	09/10/2000	12D2	
14	TRẦN ĐỨC ANH	24/03/2000	12A1	
15	DƯƠNG THỊ ÁNH	16/07/2000	12D6	
16	NGÔ MINH ÁNH	05/01/2000	12D4	
17	NGUYỄN NGỌC ÁNH	07/11/2000	12A5	
18	NGUYỄN THỊ ÁNH	14/08/2000	12D4	
19	PHẠM NGỌC ÁNH	08/12/2000	12A5	
20	PHẠM VIỆT ÁNH	13/05/2000	12D5	
21	LÊ QUANG BẮC	13/05/2000	12A3	
22	ĐÀO THỊ BĂNG	27/08/2000	12A5	
23	TRẦN THỊ NGỌC BÍCH	11/02/2000	12D6	
24	HOÀNG VĂN BÌNH	24/11/2000	12A2	
25	NGUYỄN THỊ BÌNH	12/08/2000	12D6	
26	HOÀNG THỊ QUỲNH CHI	28/09/2000	12D6	
27	LÊ MINH CHIẾN	20/03/2000	12A2	
28	HOÀNG THỊ CHUNG	2/1/2000	12A3	
29	NGUYỄN THỦY DUNG	11/06/2000	12D6	
30	VŨ THÁI DŨNG	17/01/2000	12D5	
31	TRẦN THỊ DUYÊN	24/01/2000	12A5	
32	NGUYỄN TUẤN DỰ	09/07/2000	12A5	
33	NGUYỄN VĂN ĐẠT	19/09/2000	12A3	
34	DƯƠNG THẾ ĐIỂM	25/09/2000	12A2	
35	PHẠM MINH ĐỨC	19/09/2000	12A5	
36	TRẦN MINH ĐỨC	17/10/2000	12D2	
37	HOANG THU HÀ	11/10/2000	12D3	
38	LÊ HẢI HÀ	02/10/2000	12A4	
39	HOÀNG VĂN HẢI	14/12/2000	12A4	
40	NGUYỄN HỒNG HẠNH	22/06/2000	12D1	
41	NGUYỄN VĂN HẠNH	08/10/2000	12A4	
42	NGUYỄN THỊ BÍCH HẰNG	21/09/2000	12D5	

43	TRẦN TỔ ANH HẰNG	19/07/2000	12A6	
44	ĐÀO THỊ HIỀN	20/11/2000	12D5	
45	NGUYỄN THỊ HIỀN	11/11/2000	12A6	
46	NGUYỄN ĐÌNH HIẾU	18/08/2000	12D5	
47	NGUYỄN THỊ THU HỒNG	15/05/2000	12D1	
48	CHU QUANG TUẤN	06/12/1999	12D5	
49	NGUYỄN MẠNH HÙNG	07/03/2000	12A3	
50	NGUYỄN VĂN HÙNG	7/3/2000	12A3	
51	ĐÌNH KHÁNH HUYỀN	19/08/2000	12D5	
52	ĐÌNH THỊ HUYỀN	01/10/2000	12A6	
53	LÊ THỊ THANH HUYỀN	04/04/2000	12A5	
54	NGUYỄN THỊ HUYỀN	27/08/2000	12A6	
55	HOÀNG THỊ BÍCH HƯỜNG	12/09/2000	12A6	
56	NGUYỄN VĂN KHÁNH	02/09/2000	12D6	
57	LÊ NGỌC KIẾN	13/10/2000	12D3	
58	HOÀNG VĂN LÂM	15/09/2000	12A1	
59	NGUYỄN TRỌNG LÂM	25/12/2000	12D5	
60	NGUYỄN KIỀU LIÊN	03/07/2000	12D6	
61	LƯU TÙNG LINH	07/07/2000	12A6	
62	NGUYỄN THỊ DIỆU LINH	17/11/2000	12A1	
63	NGUYỄN THỊ HOÀI LINH	19/08/2000	12D4	
64	VÕ THUY LINH	29/01/2000	12D1	
65	NGUYỄN HOÀNG LONG	17/08/2000	12A5	
66	PHẠM ĐỨC LONG	7/12/2000	12D5	
67	TRẦN ĐỨC HOÀNG LONG	22/5/2000	12A1	
68	DƯƠNG TẤN LỘC	9/8/2000	12A3	
69	NGUYỄN XUÂN LỢI	14/2/2000	12A3	
70	LÊ VĂN LƯỢNG	25/3/2000	12A4	
71	DƯƠNG HƯƠNG LY	29/4/2000	12A1	
72	MAI HOÀNG LY	25/9/2000	12D2	
73	NGUYỄN THỊ LÝ	16/6/2000	12D6	
74	ĐÀO TUYẾT MAI	24/2/2000	12A4	
75	HOÀNG THỊ MAI	20/5/2000	12D4	
76	LÊ NGỌC MAI	20/11/2000	12D4	
77	NGUYỄN NGỌC MAI	30/3/2000	12D2	
78	NGUYỄN PHƯƠNG MAI	22/09/2000	12D5	
79	PHẠM THỊ THANH MAI	01/3/2000	12D5	
80	VŨ HÙNG MẠNH	19/9/2000	12A6	
81	PHẠM NGỌC MINH	22/7/2000	12A5	
82	DƯƠNG THỊ TRÀ MY	8/11/2000	12D4	
83	NGUYỄN TRÀ MY	18/12/2000	12D1	
84	NGUYỄN VĂN MỸ	20/8/2000	12A2	
85	CHU BẢO NAM	30/11/2000	12A4	
86	LƯU TRỌNG NGHĨA	18/1/2000	12D5	
87	NGUYỄN CHÍ NGHĨA	23/7/2000	12A6	
88	NGUYỄN THỊ THÚY NGỌC	29/8/2000	12A6	
89	NGUYỄN THỊ ANH NGUYỆT	27/6/2000	12D5	

90	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	2/5/2000	12A5	
91	NGUYỄN THỊ NỤ	17/4/2000	12A3	
92	HOÀNG THỊ OANH	18/8/2000	12D6	
93	TRẦN THỊ KIM OANH	15/3/2000	12A5	
94	BUI HOÀNG PHONG	2/6/2000	12A1	
95	LÊ THỊ NGỌC PHƯƠNG	7/9/2000	12D1	
96	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	23/1/2000	12A5	
97	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	3/12/2000	12A5	
98	PHAN THỊ MINH PHƯƠNG	4/10/2000	12A6	
99	NGUYỄN MINH QUANG	6/3/2000	12A1	
100	NGUYỄN THỊ DIỄM QUỲNH	29/10/2000	12D5	
101	NGUYỄN HỒNG SƠN	20/11/2000	12A3	
102	NGUYỄN TRỌNG THÁI	1/3/2000	12A4	
103	CAO LÊ PHƯƠNG THẢO	4/6/2000	12D6	
104	NGUYỄN ĐỨC THẮNG	13/5/2000	12A2	
105	TRẦN PHÚC THỊNH	10/10/2000	12A2	
106	DƯƠNG HOÀNG THỨC	11/6/2000	12A1	
107	NGÔ THỊ THU THỦY	21/2/2000	12D2	
108	NGUYỄN THỊ THANH THU	17/11/2000	12D5	
109	NGUYỄN THỊ THỦY TIỀN	16/10/2000	12D5	
110	DƯƠNG LÊ MINH TIỀN	22/12/2000	12A4	
111	ĐÀO QUANG TIỀN	6/8/2000	12D6	
112	NGUYỄN XUÂN TOÀN	8/7/2000	12A3	
113	NGUYỄN THỊ HỒNG TỎI	12/4/2000	12A1	
114	LÊ THU TRANG	2/11/2000	12D2	
115	NGUYỄN THỊ THU TRANG	11/9/2000	12D5	
116	NGUYỄN HTU TRANG	1/8/2000	12D4	
117	NGUYỄN THỊ TRINH	23/11/2000	12D3	
118	LÊ QUANG TRỤ	2/8/2000	12A5	
119	DƯƠNG QUỐC TRUNG	29/9/2000	12A5	
120	ĐƯỜNG VĂN TÚ	11/9/2000	12A4	
121	NGUYỄN SƠN TÙNG	10/1/2000	12A5	
122	NGUYỄN HOÀNG VIỆT	30/12/2000	12A6	
123	NGUYỄN TRỌNG VŨ	4/6/2000	12A5	
124	TRẦN QUỐC VƯƠNG	12/4/2000	12D3	
125	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	16/10/2000	12D4	
126	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	24/11/2000	12D6	



DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA NHẬN BẰNG TỐT NGHIỆP

KHÓA TỐT NGHIỆP NĂM 2019

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	LÊ NGUYỆT ANH	28/12/2001	12D7	
2	NGUYỄN QUỲNH ANH	2/9/2001	12A1	
3	NGUYỄN TRẦN ANH	2/8/2001	12A1	
4	NGUYỄN MINH BẢO	20/9/2001	12A4	
5	NGUYỄN VĂN BẮC	18/7/2001	12A4	
6	NGUYỄN THUY DƯƠNG	13/12/2001	12D4	
7	VƯƠNG THÀNH ĐẠT	28/22/2001	12D4	
8	HỒ QUANG ĐỆ	27/9/2001	12D5	
9	ĐINH VĂN ĐOÀN	22/1/2000	12D7	
10	LÊ VĂN DŨNG	29/3/2001	12A4	
11	NGUYỄN VĂN DŨNG	29/3/2001	12A4	
12	NGUYỄN THỊ KHÁNH HẠ	11/11/2001	12D5	
13	TRẦN ANH TUẤN	4/4/2001	12D4	
14	ĐINH THỊ TUYẾT	11/2/2001	12D5	
15	ĐÀO THỊ HẢI VÂN	6/10/2001	12D5	
16	NGUYỄN THỊ HIỀN	5/1/2001	12A3	
17	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	14/10/2000	12D5	
18	NGUYỄN THỊ THU QUỲNH	30/3/2001	12D2	
19	NGUYỄN THỊ TUYẾT	20/2/2001	12A4	
20	NGUYỄN QUỐC VIỆT	28/10/2001	12D6	
21	NGUYỄN VĂN VIỆT	3/7/2001	12D5	
22	NGUYỄN LONG VŨ	7/1/2001	12D4	
23	TRẦN THANH HUYỀN	2/10/2001	12D5	
24	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	7/11/2001	12A2	
25	PHẦN THU HƯỜNG	14/10/2001	12A1	
26	NGUYỄN HỮU KHÁNH	20/09/2001	12D5	
27	TRẦN THỊ PHƯƠNG KHÁNH	9/12/2001	12D6	
28	TRẦN TRUNG KIÊN	14/5/2001	12A5	
29	ĐOÀN THỊ LAN	28/7/2001	12D5	
30	NGUYỄN DƯƠNG LIÊU	20/5/2001	12D5	
31	ĐINH TIẾN THÀNH	3/2/2001	12D6	
32	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	20/10/2001	12D6	
33	TRẦN HOÀI LINH	23/1/2001	12D1	
34	NGUYỄN QUANG LONG	6/8/2001	12A3	
35	ĐOÀN LƯƠNG	10/6/2001	12D7	
36	HỒ VĂN MẠNH	13/1/2001	12D5	
37	ĐỖ VĂN MƯỜI	13/10/2001	12D6	
38	NGUYỄN BÁ NAM	14/12/2001	12D5	
39	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	9/1/2001	12A2	
40	LÊ THẾ QUẢN	14/12/2001	12A4	
41	NGUYỄN THỊ THANH THƯƠNG	21/6/2001	12D5	
42	DƯƠNG THẾ PHONG	24/7/2001	12D3	



43	NGUYỄN THỊ HOÀI PHƯƠNG	20/4/2001	12D5	
44	NGUYỄN THỊ TRANG	10/4/2001	12A4	
45	NGUYỄN THU TRANG	4/9/2001	12D5	
46	NGUYỄN THU TRANG	26/5/2001	12D5	
47	VƯƠNG QUỲNH TRANG	18/1/2001	12D5	